**GV: Lê Thị Mão –** **maole75@gmail.com**

**NGỮ LIỆU (CÓ TRONG SÁCH TIẾNG VIỆT LỚP 4 – BỘ KẾT NỐI ...) => KHÔNG PHÙ HỢP VỚI HỌC SINH LỚP 8**

**HỆ THỐNG CÂU HỎI PHẦN VIẾT CHƯA PHÙ HỢP. NẾU COI NGỮ LIỆU ĐỌC HIỂU LÀ TRUYỆN LỊCH SỬ => HS KHÔNG HỌC DẠNG BÀI VIẾT: PHÂN TÍCH TÁC PHẨM TRUYỆN LỊCH SỬ.**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Đề 1** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II** **Môn: Ngữ văn 8***(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể giao đề)* |

**Phần I. Đọc hiểu (6 điểm)** Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

**CHÀNG TRAI LÀNG PHÙ ỦNG**

Ông Phạm Ngũ Lão là chàng trai làng Phù Ủng, huyện Đường Hào, tỉnh Hải Dương. Ông có sức khỏe lạ thường, muôn người không địch nổi.

Phạm Ngũ Lão mặt mũi khôi ngô, văn võ đều giỏi. Nhà vốn chỉ có nghề làm ruộng, đến ông mới theo nghiệp bút nghiên. Mới hai mươi tuổi ông đã có tính khẳng khái. Trong làng có người tên là Bùi Công Tiến đỗ tiến sĩ làm lễ ăn mừng, cả làng kéo đến mừng rỡ, chỉ Ngũ Lão không đến.

Bà mẹ Ngũ Lão bảo rằng:

– Con làm thế nào cho bằng người ta thì làm. Nay người ta ăn mừng, cả làng mừng rỡ, sao con không đến mừng một chút?

Phạm Ngũ Lão thưa rằng:

– Thưa U, con chưa làm nên gì để vui lòng U mà con đi mừng người ta thì con lấy làm nhục lắm.

Nhà ở bên cạnh đường cái, có một hôm, Phạm Ngũ Lão ngồi vệ đường vót tre đan sọt. Chợt có Hưng Đạo Vương đi qua để vào kinh, quan quân kéo đi rất đông. Quân đi mở đường thấy Ngũ Lão ngồi xếp bằng tròn bên cạnh đường, quát lên bắt phải đứng dậy. Ngũ Lão cứ ngồi nghiễm nhiên như không nghe tiếng. Quân lính cầm ngọn giáo đâm vào đùi, Ngũ Lão cũng cứ ngồi vững không động mình. Đến lúc xe Hưng Đạo Vương đến nơi, trông thấy thế lấy làm lạ gọi đến hỏi, bấy giờ Ngũ Lão mới biết là có quan quân đi qua, và quân lính đã đâm vào đùi mình.

Hưng Đạo Vương hỏi rằng:

- Nhà thầy kia ở đâu, sao ta đi qua đây mà cứ ngồi chững chàng làm vậy?

Ngũ Lão thưa rằng:

- Tôi đang mải nghĩ một việc, cho nên không biết là ngài trẩy qua đây.

Hưng Đạo Vương lấy làm kì, hỏi đến việc học hành kinh sử thì hỏi đâu nói đấy, không sót chỗ nào, ứng đối nhanh như nước chảy. Hưng Đạo Vương bèn sai quân lấy thuốc dấu dịt vào vết đâm, rồi cho Ngũ Lão ngồi xe đem về kinh, tiến cử lên vua Trần Thánh Tông.

Vua thấy người có sức khỏe, lại có học thức, cho sung chức quản vệ sĩ. Họ không chịu, xin đấu sức với Ngũ Lão. Ông xin vâng, nhưng xin vua cho về nhà ba tháng để thu xếp việc nhà, rồi sẽ xin đấu sức và nhận chức luôn thể. Vua cho về, ông về nhà, ra ngoài đồng, tìm chỗ gò cao tập nhảy, cứ cách mười trượng chạy đến nhảy vọt qua gò. Tập luyện xong xuôi rồi, vào kinh đấu sức.

Khi đấu quyền với các vệ sĩ thì không ai địch nổi. Sau Ngũ Lão thách tất cả các vệ sĩ cùng ra đấu. Các vệ sĩ xúm xít chung quanh hàng trăm người, Ngũ Lão tay đấm chân đá, nhảy nhót như bay, chạm phải ai kẻ ấy không ngũ đau thì què tay. Các vệ sĩ không tài gì mà đánh lại được, bấy giờ mới xin chịu phục.

Vua thấy người kiên dũng làm vậy, cho theo Hưng Đạo Vương đi đánh giặc Nguyên thì đánh trận nào cũng thắng, lập nên công trạng rất nhiều. Hưng Đạo Vương có lòng yêu mến, gả con gái nuôi là Nguyên quận chúa cho. Về sau, vua nước Ai Lao đem hơn một vạn quân và voi sang cướp đất Thanh, Nghệ. Vua sai Ngũ Lão cầm quân đi đánh. Ngũ Lão sai dân chặt tre đực dài độ một trượng, chồng chất trên các vệ đường. Khi Ngũ Lão kéo quân vào đánh giặc, giặc thúc voi sấn lên, Ngũ Lão chỉ chân tay không mà sấn vào gặp đống tre nào thì vớ lấy đống tre chỗ ấy, đập vào chân voi. Voi bị đau, gầm rống lên chạy trở về, giày xéo lên cả quân Ai Lao. Ngũ Lão mới thúc quân đánh tràn sang, quan giặc tan vỡ, phải trốn về nước.

Vì có những công to ấy, Ngũ Lão được cất lên làm Điện tiền thượng tướng quân. Đến khi mất, được phong làm thượng đẳng phúc thần, và được dân làng Phù Ủng lập miếu thờ ngay ở chỗ nhà Ngũ Lão.

***Câu chuyện Chàng trai làng Phù Ủng****– Theo Phan Kế Bính*
*(Nam Hải dị nhân lược truyện)*

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính của câu chuyện trên là:

 **A.** Miêu tả **B.** Biểu cảm **C.** Tự sự  **D**. Nghị luận

**Câu 2.**Câu chuyện Chàng trai làng Phù Ủng kể về nhân vật nào?

 **A**. Hưng Đạo Vương **B.** Phạm Ngũ Lão

 **C**. Bùi Công Tiến **D**. Trần Thánh Tông

**Câu 3.**Tại sao Phạm Ngũ Lão không đến ăn mừng Bùi Công Tiến đỗ tiến sĩ

 **A**. Vì Phạm Ngũ Lão cảm thấy chưa làm được gì để vui lòng mẹ, nếu đi mừng người ta thì sẽ lấy làm nhục.

 **B**. Vì Phạm Ngũ Lão cảm thấy ganh tị khi Bùi Công Tiến đỗ tiến sĩ.

 **C.** Vì Ngũ Lão nhà nghèo, không có tiền để đi ăn mừng Bùi Công Tiến đỗ tiến sĩ.

 **D**. Vì Phạm Ngũ Lão bận rộn công việc, phấn đấu để làm vui lòng mẹ.

**Câu 4.**Chi tiết Ngũ Lão bị đâm vào đùi nhưng không hề nhúc nhích cho thấy ông là một người như thế nào?

**A.** Là một người không biết sợ, ra vẻ ta đây

B. Là một người chịu đau tốt

**C.** Là một người khảng khái, cương trực

**D.** Là một người thích gây ấn tượng, tạo sự chú ý

**Câu 5**. Cho biết câu chuyện dựa trên bối cảnh của sự kiện lịch sử nào?

1. Nhà Trần đánh đuổi quân Mông
2. Nhà Trần đánh đuổi quân Minh
3. Nhà Trần đánh đuổi quân Nguyên
4. Nhà Trần đánh đuổi quân Nguyên ở phương Bắc và quân Ai Lao ở phía Nam

**Câu 6.** Từ “kì” trong văn bản là từ:

1. Biệt ngữ xã hội  **B**. Từ ngữ địa phương

**C**. Từ Hán Việt **D**. Từ biệt ngữ xã hội và địa phương

**Câu 7. Những chi tiết nào cho thấy Phạm Ngũ Lão là người có tài cầm quân?**

1. Khi đấu quyền với các vệ sĩ thì không ai địch nổi.
2. Theo Hưng Đạo Vương đi đánh giặc Nguyên thì đánh trận nào cũng thắng, lập nên công trạng rất nhiều
3. Về sau, vua nước Ai Lao đem hơn một vạn quân và voi sang cướp đất Thanh, Nghệ. Vua sai Ngũ Lão cầm quân đi đánh. Ngũ Lão sai dân chặt tre đực dài độ một trượng, chồng chất trên các vệ đường.
4. Cả B và C

**Câu 8.**Những nét tính cách nào của Ngũ lão được thể hiện qua câu chuyện trên?

1. Là người dũng cảm,
2. Là một vị tướng tài giỏi xuất sắc đời nhà Trần.
3. Người dũng cảm, có trí lớn.
4. Là người tính tình khẳng khái, dũng cảm, vừa có chí lớn vừa có tài cao, đã lập công lớn giết giặc cứu nước ở thời Trần.

**Câu 9.** Câu chuyện trên thuộc thể loại gì?

1. Truyền thuyết B. cổ tích C. Truyện lịch sử D. Truyện truyền kỳ

**Câu 10.** Nêu suy nghĩ của em về nhân vật trong truyện bằng một đoạn văn diễn dịch khoảng 7- 9 câu.

**Phần II. Viết (4,0 điểm)**

**Học sinh được chọn 1 trong hai đề sau:**

**Đề 1.** Phân tích văn bản “ **Chàng trai làng Phù Ủng**”

**Đề 2:** Phân tích một bài thơ Đường luật ngoài sách giáo khoa mà em yêu thích.

 **Hết**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **Câu 1** | C. Tự sự | 0,5 điểm |
| **Câu 2** | B. Phạm Ngũ Lão | 0,5 điểm |
| **Câu 3** | A. Vì Phạm Ngũ Lão cảm thấy chưa làm được gì để vui lòng mẹ, nếu đi mừng người ta thì sẽ lấy làm nhục. | 0,5 điểm |
| **Câu 4** | C. Là một người khảng khái, cương trực | 0,5 điểm |
| **Câu 5** | D. Nhà Trần đánh đuổi quân Nguyên ở phương Bác và quân Ai Lao ở phía Nam | 0,5 điểm |
| **Câu 6** | 1. Từ ngữ địa phương
 | 0,5 điểm |
| **Câu 7** | 1. Cả B và C
 | 0,5 điểm |
| **Câu 8** | D. Là người tính tình khẳng khái, dũng cảm, vừa có chí lớn vừa có tài cao, đã lập công lớn giết giặc cứu nước ở thời Trần. | 0,5 điểm |
| **Câu 9** | C. Truyện lịch sử  | 0.5 điểm  |
| **Câu 10** | SH viết đúng hình thức đoạn văn,, đủ dung lượng 7-9 câu ( có thể quá 01 câu), câu chủ đề nằm ở đầu đoạn văn.(0,25)- Nội dung đảm bảo các yêu cầu sau:+ Phạm Ngũ Lão có tài cầm quân (0,5)- Theo Hưng Đạo Vương đi đánh giặc Nguyên thì đánh trận nào cũng thắng, lập nên công trạng rất nhiều.- Về sau, vua nước Ai Lao đem hơn một vạn quân và voi sang cướp đất Thanh, Nghệ. Vua sai Ngũ Lão cầm quân đi đánh. Ngũ Lão sai dân chặt tre đực dài độ một trượng, chồng chất trên các vệ đường….- Là người dũng cảm, tính tình khẳng khái, vừa có chí lớn vừa có tài cao, đã lập công lớn giết giặc cứu nước (0,5)nêu tấm gương sáng ngời về chí làm trai cho các thế hệ thanh niên đời sau học tập( 0,25) | 1,5 điểm |

**Phần II. Viết (4,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
|   | **a. Đảm bảo cấu trúc bài văn phân this một tác phẩm truyện**Mở bài giới thiệu được tên tác phẩm , tác giả.. chủ đề của truyện. Thân bài. Phân tích nhân vật Phạm Ngũ Lão và các nhân vật khác. Kết bài nêu được ấn tượng hoặc đánh giá chung về tác phẩm truyện. | 0,25 điểm |
| **b. Xác định đúng yêu cầu của đề:**Giới thiệu về một cuốn sách yêu thích | 0,25 điểm |
| Nêu chủ đề và phân tích các biểu hiện làm rõ chủ đề của tác phẩm:- Phân tích **đề tài** và những nét **đặc sắc của cốt truyện** trong việc làm sáng tỏ chủ đề.- Phân tích các nhân vật nhằm làm rõ chủ đề của truyện:+ Nhân vật thứ nhất (các chi tiết về hoàn cảnh, việc làm, cử chỉ, lời nói…) trong mối quan hệ với các nhân vật khác+ Nhân vật thứ hai (nếu đáng chú ý) là người thế nào, những chi tiết nào thể hiện điều đó?...- Phân tích tác dụng của các nét đặc sắc nghệ thuật trong truyện: nghệ thuật xây dựng nhân vật, cốt truyện, tình tiết, lời văn, ngôi kể, ... | 3,0 điểm |
| **d. Chính tả, ngữ pháp:**Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 điểm |
|   | **e. Sáng tạo:** Diễn đạt sáng tạo, sinh động, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng. | 0,25 điểm |
| **Lưu ý:** Chỉ ghi điểm tối đa khi thí sinh đáp ứng đủ các yêu cầu về kiến thức và kĩ năng. |   |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Yêu cầu** | **Nội dung** |  |
| **Nội dung** | ***Mở bài*** | + Giới thiệu thông tin tác giả, tác phẩm+ Cảm nhận chung về đặc sắc nội dung, nghệ thuật của bài thơ. | 0.5 |
| ***Thân bài*** | Phân tích bài thơ theo hệ thống luận điểm+ Luận điểm 1: Nêu chủ đề của bài thơ.+ Luận điểm 2: Phân tích những nét đặc sắc về nghệ thuật để làm nổi bật chủ đề của bài thơ, có thể lựa chọn một số cách triển khai:* Theo trình tự bố cục bài thơ (VD: Khởi – thừa – chuyển – hợp; Đề – thực – luận – kết)
* Theo các yếu tố đặc trưng của thể thơ (VD: Nghệ thuật sử dụng từ ngữ – nghệ thuật xây dựng hình ảnh – các biện pháp tu từ,…)

*Chú ý: Cần lựa chọn được những từ ngữ, hình ảnh, biện pháp nghệ thuật, dấu ấn cá nhân của tác giả,… để phân tích, từ đó làm nổi bật giá trị nội dung (tư tưởng, tình cảm, cảm xúc, thái độ, ý nghĩa,…) của bài thơ.*+ Kết hợp bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của bản thân về bài thơ và tác giả. | 3đ |
| ***Kết bài*** | + Khẳng định giá trị nội dung, nghệ thuật của bài thơ.+ Khẳng định tài năng của tác giả. | 0.5 |
|  | ***Lưu ý*** | ***HS sai 03 lỗi chính tả trừ 0,25đ******Lỗi diễn đạt trừ 0,25đ*** |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  **Đề 1** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II** **Môn: Ngữ văn 8***(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể giao đề)* |

**A. MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Truyện** (Truyện ngắn). | **3** | **0** | **4** | **1** | **0** | **3** | **0** |  | **50** |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản phân tích một tác phẩm văn học: **truyện**  | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 50 |
| **Tổng** | ***7.5*** | ***10*** | ***10*** | ***17.5*** | ***0*** | ***40*** | ***0*** | ***15*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **17.5%** | **27.5%** | **40%** | **15%** |
| **Tỉ lệ chung** | **45%** | **55%** |

1. **BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức / Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá**  | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận Dụng | Vận dụng cao |
| **1** | **ĐỌC HIỂU** |  |  | 3 TN | 4 TN, 1TL | 3 TL |  |
| 1. Truyện ngắn,  | **Nhận biết:** - Nhận biết đề tài, bối cảnh, chi tiết tiêu biểu.- Nhận biết được nhân vật, cốt truyện, tình huống, các biện pháp xây dựng nhân vật.- Nhận biết được các trợ từ, thán từ, thành phần biệt lập, các loại câu phân loại theo mục đích giao tiếp. **Thông hiểu**: - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện. - Phân tích được vai trò, tác dụng của cốt truyện đơn tuyến và cốt truyện đa tuyến.- Hiểu và lí giải được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.- Xác định được nghĩa của một số thành ngữ thông dụng; sắc thái nghĩa của từ ngữ và việc lựa chọn từ ngữ; tác dụng của từ tượng thanh, từ tượng hình, biện pháp đảo ngữ, câu hỏi tu từ được sử dụng trong văn bản.- Xác định được nghĩa tường minh và hàm ý; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán Việt đó được sử dụng trong văn bản.**Vận dụng:**- Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua văn bản.- Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.- Vận dụng những hiểu biết về vai trò của tưởng tượng trong tiếp nhận văn học để đánh giá giá trị của tác phẩm. |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| **2.** | **VIẾT** | 3. Phân tích một tác phẩm văn học. |  **Nhận biết:****Thông hiểu:****Vận dụng:****Vận dụng cao:** Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm.  | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL |
| **Tổng** |  | 3TN | 3TN, 1TL | 2 TL | 1TL |
| ***Tỉ lệ %*** |  | 17.5% | 27.5% | 40% | 15% |
| **Tỉ lệ chung** |  | 45% | 55% |